

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

| Nội dung đánh giá   | Mức độ đáp ứng  | Nhận xét, đánh giá |
|---|---|--------------------|
| <b>1. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>   |   |                    |
| 1.1. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.   | Có nêu mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc và địa bàn thực hiện công tác vệ sinh môi trường phù hợp với yêu cầu của gói thầu.   | Đạt                |
|   | Không có nêu mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc và địa bàn thực hiện công tác vệ sinh môi trường, hoặc có nhưng không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.                | Không đạt          |
| <b>2. Tính hợp lý, khả thi, đảm bảo chất lượng của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, các biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b> |   |                    |
| 2.1. Công tác thu gom thủ công  | - Có giải pháp, biện pháp thực hiện hợp lý, phù hợp, đảm bảo chất lượng công việc.  | Đạt                |
|   | - Không có giải pháp, biện pháp thực hiện hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp hoặc không đảm bảo chất lượng công việc.  | Không đạt          |
| 2.2. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải  | - Có giải pháp, biện pháp thu gom, vận chuyển từ phương tiện thu gom, xe đẩy tay lên xe ép rác thực hiện hợp lý, phù hợp, đảm bảo chất lượng.   | Đạt                |
|   | - Không có giải pháp, biện pháp thực hiện thu gom, vận chuyển từ phương tiện thu gom, xe đẩy tay lên xe ép rác hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp hoặc không đảm bảo chất lượng. | Không đạt          |
| 2.3. Công tác vận hành, xử lý rác thải  | - Có giải pháp, biện pháp tiếp nhận rác từ xe ép rác về bãi tập kết xử lý hợp lý, phù hợp, đảm bảo chất lượng.  | Đạt                |

| Nội dung đánh giá   | Mức độ đáp ứng   | Nhận xét, đánh giá |
|---|--|--------------------|
|   | - Không có giải pháp, biện pháp thực hiện tiếp nhận rác từ xe ép rác về bãi tập kết hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp hoặc không đảm bảo chất lượng.   | Không đạt          |
| 2.4. Công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện  | Có phương án đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.   | Đạt                |
|   | Không có phương án đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.   | Không đạt          |
| <b>3. Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự, máy móc thiết bị, vật tư vật liệu cho việc thực hiện các dịch vụ theo HSMT</b> |  |                    |
| 3.1. Khả năng huy động nhân sự  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết bố trí đủ số lượng nhân sự theo yêu cầu của E-HSMT và công nhân điều khiển máy móc thiết bị, công nhân thu gom,...</li> <li>- Có phương án dự phòng thay thế nhân sự đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên kèm theo thuyết minh vai trò nhiệm vụ chi tiết của nhân sự ở từng vị trí.</li> <li>- Có cam kết khi triển khai thực hiện gói thầu, người lao động phải được ký hợp đồng lao động, được trả lương, đóng BHXH, BHYT, BHTN và được giải quyết các quyền lợi khác (nếu có) theo đúng quy định pháp luật; người lao động phải có đủ sức khỏe, phải qua đào tạo, được trang bị công cụ lao động, bảo hộ lao động.</li> </ul> | Đạt                |
|   | Không có cam kết, phương án dự phòng thay thế nhân sự  | Không đạt          |
| 3.2. Khả năng huy động máy móc, thiết bị  | Bố trí máy móc, thiết bị thực hiện gói thầu phù hợp và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT   | Đạt                |
|   | Không bố trí máy móc thiết bị thực hiện gói thầu hoặc có bố trí máy móc thiết bị thực hiện nhưng không phù hợp yêu cầu kỹ thuật của HSMT.  | Không đạt          |

| Nội dung đánh giá   | Mức độ đáp ứng  | Nhận xét, đánh giá |
|---|---|--------------------|
| <b>4. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</b>   |   |                    |
| 4.1. Tiến độ thực hiện gói thầu   | Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu là $\geq 8$ tháng           | Đạt                |
|   | Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu $< 8$ tháng                 | Không đạt          |
| <b>5. Uy tín của nhà thầu</b>   |   |                    |
| 5.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm trở lại đây. | Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. | Đạt                |
|   | Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.       | Không đạt          |
| <b>Kết luận</b>   | <b>Tất cả các tiêu chí trên được xác định là đạt</b>                    | <b>Đạt</b>         |
|   | <b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>             | <b>Không đạt</b>   |

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.